

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2014
của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật****BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-BTP ngày 20/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế công tác xây dựng kế hoạch Bộ Tư pháp;

Căn cứ Báo cáo số 15/BC-BTP ngày 20/01/2014 của Bộ tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2014;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2014 của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành (để phối hợp);
- STP các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ CVĐCXDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Lê Thành Long**

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2014

CỦA VỤ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ XÂY DỰNG PHÁP LUẬT

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 592/QĐ-BTP ngày 19 tháng 3 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Kế hoạch công tác năm 2014 của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật gồm các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao những nhiệm vụ của Đơn vị đã được giao theo Kế hoạch công tác của ngành Tư pháp năm 2014.

1.2. Đề cao tinh thần trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị với vai trò phụ trách chung, Lãnh đạo được Thủ trưởng đơn vị phân công phụ trách mảng công việc, các Phòng chuyên môn và từng công chức của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của đội ngũ công chức, đồng thời bảo đảm sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong việc tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn của Đơn vị.

2. Yêu cầu

2.1. Việc xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm tính toàn diện, hiệu quả, tiết kiệm và khả thi.

2.2. Bám sát các nhiệm vụ công tác trọng tâm của ngành Tư pháp năm 2014, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện Kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, đồng thời triển khai đầy đủ các nhiệm vụ thường xuyên.

2.3. Phân công công việc hợp lý, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai thực hiện.

2.4. Huy động được sự tham gia, phối hợp của các đơn vị thuộc bộ, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2014

1. Công tác trọng tâm 2014

1.1. Nghiên cứu đề xuất những chủ trương, giải pháp mới về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2020 và định

hướng cho các năm tiếp theo phù hợp với tình hình mới và tinh thần của Hiến pháp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 2013).

1.2. Bảo đảm chất lượng và tiến độ thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, nhất là các dự án luật liên quan đến tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, phát triển thị trường tài chính; chuẩn bị Đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014 và khóa XIII bảo đảm hoàn thiện cơ bản thể chế về tổ chức bộ máy các cấp và kinh tế thị trường; tăng cường phối hợp, đôn đốc các Bộ, ngành đẩy nhanh tiến độ dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo Chương trình, Kế hoạch xây dựng pháp luật.

1.3. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hợp nhất) nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, theo đó, cần nghiên cứu đổi mới căn bản quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL và nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành thể chế, đảm bảo tính khả thi theo tinh thần của Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; cần đề xuất những giải pháp mang tính đột phá trong việc hoạch định chính sách và quy phạm hóa chính sách pháp luật; quy trình, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản QPPL; phát huy tối đa dân chủ trong xây dựng pháp luật; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, phối hợp xây dựng văn bản QPPL; kiểm soát chặt chẽ quy trình soạn thảo, thẩm định, thẩm tra nhằm nâng cao chất lượng của hệ thống văn bản QPPL.

1.4. Tiếp tục cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng dự thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản, chú trọng hơn tính khả thi, tính hợp lý của văn bản quy phạm pháp luật.

1.5. Thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thi hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; bảo đảm luật, pháp lệnh, nghị quyết có hiệu lực phải được thi hành không phải chờ văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; định kỳ báo cáo tại Phiên họp của Chính phủ tình hình thực hiện Nghị quyết về việc triển khai thi hành và ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết, pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.6. Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật, kiến nghị những giải pháp nhằm gắn kết giữa xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật, kết hợp có hiệu quả giữa công tác theo dõi thi hành pháp luật với hoạt động kiểm tra văn bản QPPL và kiểm soát thủ tục hành chính nhằm tăng cường năng lực

phản ứng chính sách, góp phần hoàn thiện pháp luật, tạo cơ sở cho việc chuyển hướng từ tập trung xây dựng thể chế sang thực thi thể chế.

Triển khai thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, qua đó, kiến nghị, đề xuất các biện pháp, giải pháp tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích, thu hút các nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

1.7. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế nhằm tăng cường năng lực và kiện toàn tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ở các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước.

2. Những nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về công tác xây dựng pháp luật

2.1.1. Tiếp nhận bàn giao nhiệm vụ xây dựng chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010 định hướng đến năm 2020 theo Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ chính trị (từ Viện Khoa học pháp lý); nghiên cứu đề xuất những chủ trương, giải pháp mới về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam cho phù hợp với tình hình mới và tinh thần của Hiến pháp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 2013).

2.1.2. Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, soạn thảo dự án Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hợp nhất) để trình Chính phủ cho ý kiến vào tháng 6/2014; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tháng 9/2014 và trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2014).

2.1.3. Chính lý, hoàn thiện các dự thảo Thông tư: hướng dẫn lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng văn bản QPPL; hướng dẫn Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi thi hành pháp luật; hướng dẫn Nghị định số 55/2010/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế,

2.1.4. Xây dựng đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014 và khóa XIII; triển khai thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan soạn thảo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình năm 2015;

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức phiên họp chuyên đề của Chính phủ vào tháng 3/2014 và tháng 7/2014 để cho ý kiến về các dự án luật,

pháp lệnh trình Quốc cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XIII;

- Định kỳ xây dựng Báo cáo về tình hình soạn thảo, trình các dự án luật, pháp lệnh năm 2014 để Bộ trưởng trình Chính phủ;

- Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân công các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo các văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2014;

- Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân công các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản trong năm 2014.

2.1.5. Đề xuất việc giao các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ cho ý kiến về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Bộ trưởng;

2.1.6. Rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển quy phạm pháp luật do Vụ chủ trì soạn thảo;

2.1.7. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ; hội nghị tập huấn chuyên đề về kỹ năng thẩm định văn bản QPPL cho cán bộ làm công tác xây dựng văn bản QPPL ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

2.1.8. Chủ trì, phối hợp hoặc tham gia thẩm định, góp ý dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ.

2.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

2.2.1. Nghiên cứu đề tham mưu cho Lãnh đạo Bộ có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, trước mắt là theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với Văn phòng Chính phủ hàng tháng công khai tình hình soạn thảo, trình, ban hành và tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh trên công thông tin điện tử của Chính phủ; xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình tiến độ soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh đã có hiệu lực; đề xuất chủ trương, giải pháp bảo đảm chất lượng, khắc phục tình trạng chậm tiến độ ban hành văn bản;

2.2.2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, các đơn vị thuộc Bộ xây dựng báo cáo để Bộ trưởng giải trình trước Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và

Đại biểu Quốc hội về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh;

2.2.3. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin duy trì chuyên mục phản ánh tình hình thi hành pháp luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và nghiên cứu xây dựng phần mềm về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Trước mắt ưu tiên cho giai đoạn đầu để có phần mềm theo dõi tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết của luật, pháp lệnh theo Quyết định số 921/QĐ-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao trách nhiệm theo dõi tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh;

2.2.4. Nghiên cứu, xây dựng đội ngũ cộng tác viên về theo dõi thi hành pháp luật;

2.2.5. Tập trung xử lý thông tin kiến nghị, phản ánh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

2.2.6. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các Bộ, ngành và địa phương;

2.2.7. Tổ chức điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật ở một số lĩnh vực có nhiều bức xúc (theo Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật);

2.2.8. Tổ chức các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ và Lãnh đạo tổ chức pháp chế của các Bộ, cơ quan ngang Bộ về tình hình theo dõi văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội;

2.2.9. Kiểm tra tình hình thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật của một số Bộ và địa phương để tìm ra những cách làm mới, sáng tạo rút kinh nghiệm và kiến nghị giải pháp phù hợp với tình hình thực tế;

2.2.10. Rà soát, thống kê về tổ chức và công chức, người làm công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

2.2.11. Xây dựng Báo cáo tình hình thi hành pháp luật năm 2014 trong phạm vi cả nước.

2.3. Công tác pháp chế

2.3.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác pháp chế;

2.3.2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Đề án tăng cường năng lực và kiện toàn tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ở các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước;

2.3.3. Tổ chức các đoàn kiểm tra về việc triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP tại các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước (dự kiến đi 09 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; 03 bộ, ngành Trung ương và 03 doanh nghiệp nhà nước);

2.3.4. Tổ chức các buổi làm việc với Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Tư pháp với Ban Cán sự, Lãnh đạo một số Bộ, ngành;

2.3.5. Phối hợp với Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp tổ chức các lớp tập huấn kiến thức pháp luật cho pháp chế các doanh nghiệp;

2.3.6. Tổ chức sinh hoạt động pháp chế.

2.3.7. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác pháp chế năm 2015.

2.4. Các mặt công tác khác

2.4.1. Tiếp tục tổ chức việc triển khai thi hành Luật Thủ đô: theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trong việc ban văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô; phối hợp với UBND thành phố Hà Nội xây dựng Báo cáo Chính phủ định kỳ 01 năm thi hành Luật thủ đô; xây dựng Bộ tài liệu lưu trữ, kỷ yếu Luật Thủ đô; tổ chức nghiên cứu chuẩn bị tài liệu hướng dẫn UBND thành phố Hà Nội, các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện đánh giá tác động sau 03 năm thực hiện Luật;

2.4.2. Tổ chức tiếp nhận và nghiên cứu trả lời các kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương về công tác xây dựng pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và công tác pháp chế;

2.4.3. Tổ chức tập huấn, phổ biến, tuyên truyền các văn bản QPPL theo nhiệm vụ, kế hoạch được phân công;

2.4.4. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Vụ: chủ trì hoặc phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng Đề án về vị trí việc làm của Vụ; xây dựng, thực hiện Kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ của Vụ; thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức theo chỉ đạo của Bộ, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc kiện toàn cơ cấu, tổ chức của Vụ cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới được phân công;

2.4.5. Xây dựng và ban hành Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Vụ được quy định tại Quyết định số 282/QĐ-BTP ngày 27/1/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;

2.4.6. Thực hiện các dự án hợp tác do quốc tế tài trợ;

2.4.7. Thực hiện công tác văn phòng theo quy định;

2.4.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

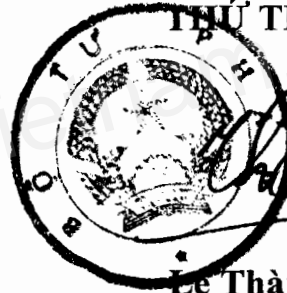
1. Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

2. Các đơn vị thuộc Bộ, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật trong việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch được lấy từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ, các nguồn tài trợ khác (nếu có) và được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. *z*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



[Handwritten Signature]
Lê Thành Long

PHỤ LỤC

Chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2014 của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật

(Kèm theo Quyết định số 592/QĐ-BTP, ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Nội dung công việc	Thời hạn	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Lãnh đạo phụ trách	Nguồn kinh phí bảo đảm
I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG PHÁP LUẬT						
1.	Tiếp nhận bàn giao nhiệm vụ xây dựng chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010 định hướng đến năm 2020 theo Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ chính trị (từ Viện Khoa học pháp lý); nghiên cứu đề xuất những chủ trương, giải pháp mới về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam cho phù hợp với tình hình mới và tinh thần của Hiến pháp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 2013)	- Tháng 02 tiếp nhận; - Tổ chức nghiên cứu, thực hiện cả năm	Phòng Tổng hợp - Hành chính	- Viện Khoa học pháp lý;	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	Ngân sách nhà nước (NSNN)
2.	Tổ chức soạn thảo, trình dự án Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hợp nhất)	Tháng 6/2014 trình CP	Phòng Công tác xây dựng pháp luật	- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; - Vụ Pháp luật, Văn phòng Quốc hội; - Các Bộ, ngành có liên quan	PVT. Võ Văn Tuyền	NSNN

3.	Chủ trì xây dựng đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014 và khóa XIII	Tháng 01/2014 trình CP; tháng 02/2014 trình UBTVQH	Phòng Công tác xây dựng pháp luật	- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; - Vụ Pháp luật, Văn phòng Quốc hội; - Các Bộ, ngành có liên quan	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN
4.	Tổ chức triển khai thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2014; xây dựng Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình soạn thảo, trình các dự án luật, pháp lệnh (báo cáo định kỳ, chuyên đề)	Cả năm		- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; - Vụ Pháp luật, Văn phòng Quốc hội; - Các Bộ, ngành có liên quan	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN
5.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình năm 2015	Tháng 8/2014		- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, ngành có liên quan; - Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN
6.	Xây dựng Báo cáo định kỳ về tình hình soạn thảo, trình các dự án luật, pháp lệnh năm 2014 để Bộ trưởng trình Chính phủ	Cả năm		- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, ngành có liên quan; - Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN
7.	Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức phiên họp chuyên đề của Chính phủ để cho ý kiến về các dự án luật, pháp lệnh trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội nhiệm kỳ Khóa XIII	Tháng 3/2014 và tháng 7/2014		- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, ngành có liên quan; - Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN

8.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân công các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo các văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2014	Tháng 3/2014	Phòng Công tác xây dựng pháp luật	- Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN
9.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phân công các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản trong năm 2014	Tháng 3/2014		- Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Võ Văn Tuyên	NSNN
10.	Chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư của Bộ Tư pháp hướng dẫn lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng các văn bản QPPL	Quý I/2014	Phòng Tổng hợp - Hành chính	- Văn phòng Bộ. - Các phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	NSNN
11.	Chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư hướng dẫn Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi thi hành pháp luật	Quý I/2014	Phòng Công tác TDTHPL	- Văn phòng Bộ. - Các phòng thuộc Vụ	PVT. Trần Văn Đạt	NSNN
12.	Chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư hướng dẫn Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức pháp chế	Quý I/2014	Phòng Công tác pháp chế	- Văn phòng Bộ. - Các phòng thuộc Vụ	PVT. Trần Văn Đạt	
13.	Đề xuất việc giao các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ cho ý kiến về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Bộ trưởng	Cả năm	Phòng Công tác TDTHPL	- Các đơn vị thuộc Bộ. - Các phòng thuộc Vụ	PVT. Trần Anh Đức	NSNN

14.	Rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Vụ	Cả năm	Phòng Tổng hợp - Hành chính	- Các phòng thuộc Vụ	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
15.	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ;		Phòng Công tác xây dựng pháp luật	- Các đơn vị thuộc Bộ. - Các phòng thuộc Vụ	PVT. Võ Văn Tuyền	NSNN
16.	Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên đề về kỹ năng thẩm định văn bản QPPL cho cán bộ làm công tác xây dựng văn bản QPPL ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Theo chức năng, nhiệm vụ của các Phòng chuyên môn	- Các đơn vị thuộc Bộ. - Các phòng thuộc Vụ		NSNN
17.	Chủ trì hoặc tham gia thẩm định, góp ý dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ				VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
18.	Tổ chức các buổi làm việc với một số Ban soạn thảo dự án luật, pháp lệnh năm 2014					NSNN
19.	Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ					NSNN
II. CÔNG TÁC THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT						
1.	Nghiên cứu giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật: theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh,	Cả năm	Phòng công tác TDTHPL	- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Trần Anh Đức	NSNN

	ng nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình tiến độ soạn thảo, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh đã có hiệu lực; đề xuất chủ trương, giải pháp bảo đảm chất lượng, khắc phục tình trạng chậm tiến độ ban hành văn bản;					
2.	Xây dựng báo cáo để Bộ trưởng giải trình trước Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và Đại biểu Quốc hội về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh	Cả năm	Phòng công tác TDTHPL	- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ.	PVT. Trần Anh Đức	NSNN
3.	Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin mở và duy trì chuyên mục phản ánh tình hình thi hành pháp luật trên Công/Trang thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và nghiên cứu xây dựng phần mềm mở về theo dõi tình hình thi hành pháp luật			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ	PVT. Trần Anh Đức	NSNN
4.	Nghiên cứu, xây dựng đội ngũ cộng tác viên về theo dõi thi hành pháp luật			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Anh Đức	NSNN
5.	Tập trung xử lý thông tin kiến nghị, phản ánh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Anh Đức	
6.	Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại			- Các Phòng thuộc Vụ	PVT. Trần Anh Đức	NSNN

	các Bộ, ngành và địa phương					
7.	Tổ chức điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật ở một số lĩnh vực (theo Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2014)			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Anh Đức	NSNN
8.	Tổ chức các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo tổ chức pháp chế của các Bộ, cơ quan ngang Bộ về tình hình theo dõi văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh	Quý II, IV/2014	Phòng công tác TDTHPL	- Các Bộ, ngành.	PVT. Trần Anh Đức	
9.	Rà soát, thống kê về tổ chức và người làm công tác theo dõi thi hành pháp luật	Cả năm		- Các Bộ, ngành; - Các Sở Tư pháp; - Vụ Tổ chức cán bộ.	PVT. Trần Anh Đức	
10.	Kiểm tra tình hình thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật của một số Bộ và địa phương			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Anh Đức	NSNN
11.	Xây dựng Báo cáo tình hình thi hành pháp luật năm 2014 trong phạm vi cả nước	Tháng 11/2014		- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Anh Đức	NSNN
III. CÔNG TÁC PHÁP CHẾ						
1.	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác Pháp chế	Quý I/2014	Phòng Công tác pháp chế	- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	NSNN
2.	Xây dựng Đề án tăng cường năng lực và kiện toàn tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ở các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước	Cả năm		- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	NSNN

3.	Tổ chức các đoàn kiểm tra về việc triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP tại các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước (dự kiến đi 09 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; 03 bộ, ngành Trung ương và 03 doanh nghiệp nhà nước).			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	NSNN
4.	Tổ chức các buổi làm việc với Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Tư pháp với Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ, ngành	Quý I, IV/2014	Phòng Công tác pháp chế	- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	
5.	Phối hợp với Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp tổ chức các lớp tập huấn kiến thức pháp luật cho pháp chế doanh nghiệp	Cả năm		- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	
6.	Tổ chức sinh hoạt pháp chế			- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	
7.	Tổ chức Hội nghị triển khai công tác pháp chế năm 2015	Quý IV		- Các Bộ, ngành; - Các đơn vị thuộc Bộ; - Các Phòng thuộc Vụ.	PVT. Trần Văn Đạt	
IV. CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC						
1.	Tổ chức việc triển khai thi hành Luật Thủ đô gồm: theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trong việc ban văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô; phối hợp với UBND thành phố Hà Nội	Cả năm	Phòng Tổng hợp - Hành chính	- UBND thành phố Hà Nội - Sở Tư pháp Hà Nội; - Bộ TNMT, Bộ Xây dựng;	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN

	xây dựng dựng Báo cáo Chính phủ định kỳ 01 năm thi hành Luật thủ đô; xây dựng Bộ tài liệu lưu trữ, kỹ yếu Luật Thủ đô; tổ chức nghiên cứu chuẩn bị tài liệu hướng dẫn UBND thành phố Hà Nội, các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện đánh giá tác động sau 03 năm thực hiện Luật					
2.	Tổ chức tiếp nhận và nghiên cứu trả lời các kiến nghị của Đại biểu Quốc hội, cử tri, các Bộ, ngành, địa phương theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ		Theo chức năng, nhiệm vụ của các Phòng chuyên môn	- Các đơn vị thuộc Bộ	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
3.	Tổ chức tập huấn, phối hợp phổ biến, tuyên truyền các văn bản QPPL theo nhiệm vụ, kế hoạch được phân công			- Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật; - Học viện Tư pháp.	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
4.	Xây dựng Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Vụ theo quy định (mới) của Quyết định số 282/QĐ-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Tháng 2/2014	Phòng Tổng hợp - Hành chính	- Vụ Tổ chức cán bộ - Các Phòng thuộc Vụ	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
5.	Đề nghị việc bổ sung biên chế, quy hoạch, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, công chức của Vụ			- Vụ Tổ chức cán bộ	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
6.	Thực hiện các dự án hợp tác do quốc tế tài trợ	Cả năm 2014	Nhóm công tác theo sự phân công của Vụ trưởng	- Vụ Hợp tác quốc tế	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN

7.	Thực hiện công tác văn phòng				VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
8.	Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Vụ gồm: chủ trì/phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng Đề án về vị trí việc làm của Vụ; xây dựng, thực hiện Kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ của Vụ; thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức theo chỉ đạo của Bộ; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc kiện toàn cơ cấu, tổ chức của Vụ cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới được phân công...	Cả năm	Phòng Tổng hợp - Hành chính	- Văn phòng Bộ - Vụ Tổ chức cán bộ	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN
9.	Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ		Theo chức năng, nhiệm vụ của các Phòng chuyên môn	- Các đơn vị có liên quan	VT. Nguyễn Hồng Tuyền	NSNN